

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST

Ngày: 19 - 01- 2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Chiến.

2. Ông Hồ Xuân Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa:** Ông Võ Minh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 169/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1944/2022/QĐXX-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Công ty G

Trụ sở: Tầng 1, 2, Tòa nhà P, số 5 đường D1, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật S

Địa chỉ: đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số: 01/UQTA-GLX.22 ngày 01/4/2022)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Ngọc A – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1985 là chuyên viên tố tụng, có mặt.

Địa chỉ: đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số: 01/UQ-SL ngày 01/11/2022)

2. Bị đơn: Chị Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Thanh L trình bày: Ngày 14/8/2017, chị Phan Thị Mỹ D ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20170814-0006363 với Công ty Tài chính S (viết tắt: Công ty Tài chính) vay số tiền 18.990.000đồng (trong đó chi phí bảo hiểm là 990.000đ), lãi suất 57%/năm (được tính trên số dư nợ gốc ban đầu và phân kỳ trả nợ liên tiếp trong thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 17/9/2017 đến 17/8/2020), mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Theo hợp đồng, chị Phan Thị Mỹ D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính tổng số tiền là 39.945.165đồng, trong đó gốc là 18.990.000đồng và tiền lãi là 20.955.163đồng. Chị Phan Thị Mỹ D đã thanh toán được 21 kỳ với tổng số tiền 22.276.000đồng, còn nợ lại số tiền tính đến ngày 17/8/2020 là 17.669.165đồng, trong đó nợ gốc là 12.191.622đồng và lãi là 5.477.543đồng.

Ngày 30/3/2021, Công ty Tài chính chuyển nhượng toàn bộ số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 20170814-0006363 cho Công ty G (viết tắt: Công ty Galaxy) theo Hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY -21-0003, nên Công ty Galaxy khởi kiện yêu cầu chị Phan Thị Mỹ D trả một lần số nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 17/8/2020 là 17.669.165đồng, không yêu cầu tính lãi phát sinh sau ngày 17/8/2020.

- Theo biên bản lấy lời khai bị đơn chị Phan Thị Mỹ D trình bày: Vào ngày 14/8/2017, chị ký hợp đồng tín dụng với Công ty Tài chính S vay số tiền 18.990.000đồng, lãi suất 4,75%/tháng (57%/năm) được tính trên số nợ vay ban đầu, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo hợp đồng thì tổng số tiền cả gốc và lãi chị phải thanh toán cho Công ty tài chính là 39.945.165đồng, trả dần liên tiếp trong 36 tháng. Chị đã trả được 21 kỳ, số tiền còn nợ là 17.669.165đồng. Chị không còn khả năng thanh toán nên nhân viên của Công ty tài chính liên lạc điện thoại nói nếu chị trả 1 lần 10.000.000đ thì Công ty sẽ tắt toán hợp đồng nhưng chị không có khả năng. Hiện kinh tế chị khó khăn, nên chị đề nghị Công ty Galaxy cho trả dần số tiền nợ gốc và xin hoãn tiền lãi.

Tại phiên tòa:

- Anh Nguyễn Thanh L là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa

đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Galaxy, buộc chị Phan Thị Mỹ D phải thanh toán cho Công ty Galaxy số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 17/8/2020 là 17.669.165đồng; buộc chị Phan Thị Mỹ D phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Công ty Galaxy khởi kiện yêu cầu bị đơn chị Phan Thị Mỹ D thanh toán số tiền còn nợ theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20170814-0006363 ngày 14/8/2017. Bị đơn chị Phan Thị Mỹ D cư trú tại thị xã An Nhơn. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn chị Phan Thị Mỹ D đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng chị Phan Thị Mỹ D vắng mặt không lý do và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Dung.

[3] Theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20170814-0006363 ngày 14/8/2017 giữa bên vay chị Phan Thị Mỹ D và bên cho vay Công ty Tài chính, Lịch sử thanh toán và Bảng kế hoạch trả nợ thì hình thức và nội dung sự thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, chị Phan Thị Mỹ D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính số tiền là 39.945.165đồng, trong đó tiền gốc là 18.990.000đồng và tiền lãi là 20.955.163đồng. Chị Phan Thị Mỹ D đã thanh toán 21 kỳ với tổng số tiền 22.276.000đồng, số tiền còn nợ tính đến ngày 17/8/2020 là 17.669.165đồng, trong đó nợ gốc là 12.191.622đồng và lãi là 5.477.543đồng.

[4] Ngày 30/3/2021, Công ty Tài chính chuyển nhượng toàn bộ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 20170814-0006363 cho Công ty Galaxy. Do đó, Công ty Galaxy khởi kiện yêu cầu chị Phan Thị Mỹ D thanh toán số tiền nợ 17.669.165đồng theo hợp đồng tín dụng số 20170814-0006363 là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 4, Điều 91, Điều 95 và Điều 108 của Luật các tổ chức tín dụng và

Thông tư số: 09/2017/TT-NHNN ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nên chấp nhận.

[5] Chị Phan Thị Mỹ D yêu cầu được trả dần số tiền nợ gốc và xin khoản tiền lãi. Yêu cầu của chị Phan Thị Mỹ không được Công ty Galaxy đồng ý nên không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[6] Công ty Galaxy không yêu cầu chị Phan Thị Mỹ D trả lãi phát sinh sau ngày 17/8/2020. Yêu cầu này của nguyên đơn Công ty Galaxy có lợi cho bị đơn chị Phan Thị Mỹ D, nên ghi nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Công ty Galaxy được chấp nhận nên bị đơn chị Phan Thị Mỹ D phải chịu án phí về tranh chấp dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 17.669.165đồng  $\times 5\% = 883.000$ đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn Công ty Galaxy.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, các Điều 177, 179, 227, 228, 244, 264, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 351, 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 2, khoản 4 Điều 4, Điều 91 và Điều 108 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi năm 2017; Thông tư số: 09/2017/TT-NHNN ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty G. Buộc chị Phan Thị Mỹ D có trách nhiệm trả cho Công ty G số tiền nợ tính đến ngày 17/8/2020 là 17.669.165 (mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, một trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó nợ gốc là 12.191.622 (mười hai triệu, một trăm chín mươi một nghìn, sáu trăm hai mươi hai) đồng và tiền lãi là 5.477.543 (năm triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm bốn mươi ba) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty G không yêu cầu tính lãi phát sinh sau ngày 17/8/2020.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1/ Chị Phan Thị Mỹ D phải chịu 883.000 (tám trăm tám mươi ba nghìn) đồng án phí.

2.2/ Hoàn trả cho Công ty G số tiền 443.000 (bốn trăm bốn mươi ba nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005450 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

3/ Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai người đại diện của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn chị Phan Thị Mỹ D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4/ Quyền, nghĩa vụ thi hành án:

4.1/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4.2/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ái Phượng**